

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 05 /2022/HS-ST
Ngày 07- 01-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Đức Trí;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Liên;

Ông Phạm Tuấn Tú.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Hương, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Vi Đức Hoàn, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 69/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 và Thông báo thay đổi thời gian, địa điểm mở phiên tòa số 21/2021/TB-THS ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn đối với các bị cáo:

1. Ngô Văn C, sinh ngày 27 tháng 10 năm 1986 tại tỉnh Thanh Hóa. Nơi đăng ký thường trú: Số xx, đường L, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Số xx, đường xx, tổ xx, khối xx, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Sỹ Q (đã chết) và con bà Nguyễn Thị H; có vợ: Dương Thu H và có 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Bản án số 07/2017/HS-ST ngày 24-01-2017 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích), chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ từ ngày 07-01-2021 đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Khắc T, sinh ngày 21 tháng 02 năm 1986 tại huyện V, tỉnh Bắc Giang. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Khắc D (đã chết) và con bà Nguyễn Thị T; Vợ, con: Chưa có; tiền án: Bản án số

46/2015/HS-ST ngày 14-7-2015 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không có; nhân thân: Bản án số 32/2021/HS-ST ngày 15-4-2021 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xử phạt 06 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, 12 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt 18 năm tù; chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; hiện bị cáo đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Tân Lập, Bộ Công an; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Ngô Văn C:* Ông Triệu Văn T - Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư H, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Số xx, ngõ xx, đường N, phường T, thành phố L; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Khắc T:* Ông Dương Hữu M - Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư H, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Số xxx, đường P, phường H, thành phố L; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Dương Thu H, sinh năm 1988; nơi đăng ký HKTT: Số xx, đường L, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Chỗ ở: Số xx đường xx, tổ xx, khối xx, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt;

- *Người làm chứng:*

Anh Tống Minh T, sinh năm 1989; nơi đăng ký HKTT: Số xxx, đường N, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Ngõ xxx, đường N, phường V, thành phố L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 10 phút ngày 07/01/2021 tại đường K, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Tổ công tác Công an thành phố Lạng Sơn phát hiện Ngô Văn C đang điều khiển xe ô tô BKS: 21A - 08xxx. Tiến hành kiểm tra phát hiện và thu giữ 01 túi xách giả da màu đen, bên trong có 01 chiếc khẩu trang y tế màu xanh có chứa 01 túi nilon chứa các cục chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon chứa 128 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh. Ngô Văn C khai nhận là ma túy dạng “đá và ngựa”, Ngô Văn C mua với Nguyễn Khắc T vào ngày 04/01/2021 giá 20.000.000 đồng, mục đích để sử dụng và bán lại cho người nghiện để kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời thu giữ thêm đồ vật, tài sản của Ngô Văn C gồm: 01 túi xách giả da màu đen, 01 khẩu trang màu xanh, 01 chứng minh thư nhân dân, 01 điện thoại di động nhãn hiệu samsung màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu I phone màu xanh; 01 xe ô tô BKS: 21A - 08xxx kèm giấy chứng nhận đăng ký xe, số tiền 13.000.000đ.

Cùng ngày Công an thành phố Lạng Sơn đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngô Văn C và thu giữ: 01 cân tiểu li điện tử màu xám; 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 50 túi nilon màu trắng; 01 cân tiểu li điện tử màu bạc; 20 túi nilon màu trắng; 01 chiếc tất màu trắng bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa 92 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh; 01 chiếc tất màu đen bên trong có: 05 túi nilon màu trắng, mỗi túi đều chứa các cục chất tinh thể màu trắng, 01 túi nilon màu trắng chứa 152 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh. Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định, Kết quả:

Tổng khối lượng chất ma túy Methamphetamine thu giữ của Ngô Văn C là 52,488 gam (đã trừ bì).

Kết quả điều tra xác định được: Đầu tháng 12/2020, qua mối quan hệ xã hội Ngô Văn C quen biết Nguyễn Khắc T. Qua nói chuyện trao đổi, cho nhau số điện thoại, Nguyễn Khắc T nói với Ngô Văn C hiện có nguồn hàng ma túy “đá”, “ngựa” có thể cung cấp để Ngô Văn C bán lẻ trên địa bàn Lạng Sơn kiếm lời, Ngô Văn C đồng ý. Quá trình bàn bạc, thỏa thuận, hai người thống nhất, Nguyễn Khắc T sẽ bán cho Ngô Văn C 01 đàn (200 viên) ma túy tổng hợp, loại “ngựa” với giá 6.500.000 đồng; 01 lạng ma túy tổng hợp, loại “đá” với giá 30.000.000 đồng, khi nào Ngô Văn C đặt mua ma túy thì Nguyễn Khắc T sẽ đem ma túy lên Lạng Sơn để giao cho Ngô Văn C, hình thức thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng. Sau đó Ngô Văn C đặt mua ma túy với Nguyễn Khắc T hai lần, cụ thể:

Lần 1: Ngày 31/12/2020, Ngô Văn C điện thoại cho Nguyễn Khắc T, đặt mua 01 đàn (200 viên) ma túy “ngựa”, giá 6.500.000 đồng, Nguyễn Khắc T đồng ý, Ngô Văn C sử dụng tài khoản ngân hàng của Ngô Văn C chuyển 20.000.000 đồng vào tài khoản của Nguyễn Khắc T, trong đó 6.500.000 đồng tiền mua ma túy, còn 13.500.000 đồng Ngô Văn C trả nợ vay Nguyễn Khắc T trước đó để chơi game. Sau đó Nguyễn Khắc T đã gọi điện thoại cho một người đàn ông tên D, Nguyễn Khắc T hỏi mua ma túy “ngựa” số lượng 1 đàn (200 viên), D nói giá 6.000.000 đồng và hẹn giao ma túy ở gần quán nước đầu khu công nghiệp Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang, Nguyễn Khắc T đồng ý, đi đến nơi hẹn đợi một lúc có một người đàn ông đeo khẩu trang một mình điều khiển xe mô tô không có biển kiểm soát đến gặp Nguyễn Khắc T và hỏi lấy tiền, Nguyễn Khắc T đưa cho người này 6.000.000 đồng, người này nhận tiền và nói “đợi một lúc nữa lên chân cầu N bên phía Bắc Giang có người đưa ma túy cho”. Lúc sau, Nguyễn Khắc T đi đến khu vực chân cầu N đợi thì thấy có một người đàn ông điều khiển xe mô tô đi qua bỏ một túi nilon màu đen cạnh chỗ Nguyễn Khắc T đang đứng rồi điều khiển xe đi luôn, Nguyễn Khắc T nhặt túi nilon màu đen lên, mở ra kiểm tra thấy trong đựng 01 túi nilon đựng 1 đàn (200 viên) ma túy “ngựa”, Nguyễn Khắc T lấy ma túy rồi đi xe taxi từ Bắc Giang lên Lạng Sơn để bán cho Ngô Văn C. Khoảng 03 giờ ngày 01/01/2021 xe đến khu vực cầu M, thành phố L, Nguyễn Khắc T gọi điện cho Ngô Văn C ra nhận ma túy, Ngô Văn C một mình đi xe mô tô ra gặp Nguyễn Khắc T, Nguyễn Khắc T đưa cho Ngô Văn C 01 gói nilon bên trong có 200 viên ma túy “ngựa” và 01 ít ma túy dạng

“đá” bảo Ngô Văn C đem về sử dụng thử, sau đó Nguyễn Khắc T lên xe taxi đi về nhà ở Bắc Giang. Số ma túy này Ngô Văn C đem về nhà chia nhỏ ra, sau đó sử dụng và bán lẻ cho những người nghiện hết.

Lần 2: Ngày 04/01/2021, Ngô Văn C điện thoại cho Nguyễn Khắc T, đặt mua số lượng 02 đàn (400 viên) ma túy “ngựa” và 20 gam ma túy “đá”, Nguyễn Khắc T nói giá 20.000.000 đồng, Ngô Văn C đồng ý và chuyển số tiền 20.000.000 đồng qua tài khoản ngân hàng cho Nguyễn Khắc T. Sau đó Nguyễn Khắc T đã gọi điện thoại cho đối tượng D và với phương thức, cách thức, địa điểm mua như lần 1, Nguyễn Khắc T đã mua với D 400 viên ma túy “ngựa” và 20 gam ma túy “đá” với giá 18.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Nguyễn Khắc T đón taxi lên Lạng Sơn, đến khoảng 02 giờ sáng ngày 05/01/2021, Nguyễn Khắc T lên đến khu vực đằng sau Bến xe P thuộc khu T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn điện thoại liên lạc bảo Ngô Văn C ra nhận ma túy, Ngô Văn C một mình đi xe mô tô ra gặp Nguyễn Khắc T, Nguyễn Khắc T đưa cho Ngô Văn C một túi nilon bên trong có 03 túi nilon nhỏ, trong đó có 02 túi nilon bên trong mỗi túi chứa 200 viên ma túy “ngựa” và 01 túi nilon còn lại bên trong chứa 20 gam ma túy “đá”, sau đó Nguyễn Khắc T đi xe taxi về nhà ở tỉnh Bắc Giang, Ngô Văn C nhận số ma túy rồi điều khiển xe mô tô về nhà. Đến nhà Ngô Văn C đã chia nhỏ số ma túy “đá” và “ngựa” ra rồi cất giấu vào các túi nilon, bọc lại trong hai chiếc tất màu đen và màu trắng rồi cất giấu. Số ma túy còn lại Ngô Văn C cũng chia nhỏ ra cho vào các túi nilon, rồi lấy một chiếc khẩu trang y tế màu xanh bọc 01 túi nilon chứa ma túy “đá” và 01 túi nilon chứa ma túy “ngựa” vào bên trong, sau đó Ngô Văn C cất giấu chiếc khẩu trang y tế màu xanh vào trong ngăn bên ngoài của chiếc túi xách giả da màu đen.

Khoảng 22 giờ 00 ngày 06/01/2021, Ngô Văn C một mình điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 21A - 08xxx từ nhà đến nhà của Phan Thị L ở khu K, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn chơi, khi đi Ngô Văn C có cầm theo túi xách giả da bên trong có ma túy. Ngồi nói chuyện một lúc thì Ngô Văn C đi về nhà, khi Ngô Văn C đang lùi xe thì bị lực lượng Công an thành phố Lạng Sơn yêu cầu dừng xe kiểm tra và thu giữ số ma túy nêu trên. Ngô Văn C khai đây là một phần ma túy mà Ngô Văn C mua được của Nguyễn Khắc T.

Tại Cơ quan điều tra Ngô Văn C khai nhận mua với Nguyễn Khắc T ngoài sử dụng cho bản thân thì Ngô Văn C còn bán ma túy cho nhiều người nhưng không nhớ họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, chỉ còn xác định được những lần bán sau:

Ngày 01/01/2021 Ngô Văn C bán cho Tổng Minh T số lượng 05 viên ma túy “ngựa” và một ít ma túy “đá”, giá 1.000.000 đồng; ngày 06/01/2021 bán cho Trần Văn P, số lượng 20 viên ma túy “ngựa” giá 1.200.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Khắc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy như trên, đồng thời khai nhận thêm còn bán ma túy cho một số người nghiện chất ma túy trên địa bàn huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Ngày 15/4/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xử 18 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 121/CT-VKS-P2 ngày 04-10-2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Ngô Văn C, Nguyễn Khắc T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Ngô Văn C, Nguyễn Khắc T giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra; thừa nhận tội danh và điều luật mà Viện Kiểm sát truy tố đối với các bị cáo là đúng, không oan.

Chị Dương Thu H trình bày: Chiếc xe ô tô nhãn hiệu Captiva Chevrolet biển kiểm soát 21A-08xxx là tài sản chung của vợ chồng chị và bị cáo Ngô Văn C, mua để phục vụ việc kinh doanh của gia đình. Chị đã làm đơn xin lại và được Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe ô tô này kèm theo giấy tờ xe và chiếc xe này đã bán cho người khác. Nay chị không có yêu cầu, đề nghị gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên nội dung quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Ngô Văn C, Nguyễn Khắc T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; các Điều 17, 50, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc T từ 17 đến 18 năm tù. Áp dụng Điều 55, 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 18 năm tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2021/HS-ST ngày 15-4-2021 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 30 năm tù. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; các Điều 17, 50, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Ngô Văn C từ 16 năm tù đến 17 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Ngô Văn C, Nguyễn Khắc T. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; đề nghị: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định và các đồ vật không có giá trị gồm khẩu trang, túi xách giả da, cân tiểu ly điện tử, tất, túi nilon. Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước 02 điện thoại di động bị cáo Ngô Văn C đã sử dụng vào việc phạm tội. Đề nghị truy thu sung ngân sách Nhà nước 2.200.000 đồng đối với bị cáo Ngô Văn C; truy thu 2.500.000 đồng số tiền chênh lệch do hai lần bán ma túy mà có đối với bị cáo Nguyễn Khắc T. Trả lại bị cáo Ngô Văn C Chứng minh nhân dân do không liên quan đến hành vi phạm tội; trả lại bị cáo Ngô Văn C số tiền 13.000.000 đồng do không chứng minh được liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Ý kiến của Luật sư Triệu Văn T là người bào chữa cho bị cáo Ngô Văn C: Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định

tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, nên không có ý kiến tranh luận. Xét thấy, bị cáo tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về mức hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức 16 năm tù.

Ý kiến của Luật sư Dương Hữu M là người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Khắc T: Nhất trí với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng. Bị cáo Nguyễn Khắc T là người đã bán ma túy cho Ngô Văn C. Bị cáo tại phiên tòa thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, ngoài ra bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3 và Huy chương chiến sỹ giải phóng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc T dưới mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

Bị cáo Ngô Văn C, Nguyễn Khắc T: Bị cáo nhận thấy lỗi lầm của bản thân và xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Luật sư và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo Ngô Văn C, Nguyễn Khắc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với Kết luận giám định, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

[3] Có đủ căn cứ xác định: Qua thỏa thuận, trao đổi từ trước, Nguyễn Khắc T đã mua ma túy với một người đàn ông tên là "D bé" để bán lại cho Ngô Văn C sử dụng và bán lẻ cho các đối tượng nghiện. Trong đó, ngày 01/01/2021, Nguyễn Khắc T mua 200 viên ma túy "ngựa" với giá 6.000.000 đồng và bán cho Ngô Văn C giá 6.500.000 đồng, Ngô Văn C đã bán cho Tống Minh T và một số

người nghiện khác. Ngày 04/01/2021, Nguyễn Khắc T mua 400 viên ma túy "ngựa" và 20 gam ma túy "đá" với giá 18.000.000 đồng để bán lại cho Ngô Văn C với giá 20.000.000 đồng; Ngô Văn C đã bán cho Trần Văn P và một số người nghiện khác. Số ma túy còn lại Ngô Văn C chưa bán được đã bị Công an thu giữ có tổng khối lượng 52,488 gam Methamphetamine. Vì vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Ngô Văn C, Nguyễn Khắc T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng khung hình phạt, đúng pháp luật, không oan.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Ma túy là chất gây nghiện gây nguy hiểm cho con người do Nhà nước độc quyền quản lý, ma túy gây tổn hại về kinh tế của gia đình và bản thân người sử dụng, gây nguy hại về sức khỏe của con người, làm suy giảm giống nòi dân tộc và là nguyên nhân làm phát sinh căn bệnh thể kỷ HIV-AIDS, là nguyên nhân làm nảy sinh, gia tăng nhiều loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác; gây mất trật tự an ninh xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Việc đấu tranh phòng tội phạm ma túy là một trong những nhiệm vụ quan trọng của toàn xã hội. Chính vì vậy, mọi hành vi mua bán trái phép chất ma túy đều phải xử lý nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật.

[5] Các bị cáo đều là người có thể chất phát triển bình thường, đều nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do háo lợi nên cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của các bị cáo có tính chất đồng phạm giản đơn do các bị cáo tự thực hiện, do đó để có căn cứ quyết định mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do từng bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử cần xem xét, đánh giá vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo.

[6] Về vai trò: Đây là vụ án hình sự đồng phạm giản đơn do các bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm. Bị cáo Nguyễn Khắc T là người chủ động thông báo với Ngô Văn C có nguồn ma túy để cung cấp cho bị cáo Ngô Văn C và đã trực tiếp đi mua ma túy về bán lại cho Ngô Văn C để bị cáo Ngô Văn C bán lẻ tiêu thụ ma túy cho những người nghiện khác trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

[7] Về nhân thân: Bị cáo Ngô Văn C có nhân thân không tốt, đã từng bị kết án 01 lần về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy vào năm 2017, bị cáo đã chấp hành xong, đã được xóa án tích. Bị cáo Nguyễn Khắc T có nhân thân xấu, đã từng bị kết án 01 lần về tội Mua bán trái phép chất ma túy vào năm 2015, chưa được xóa án tích; ngoài ra, bị cáo đang thi hành án tại Bản án số 32/2021/HS-ST ngày 15-4-2021 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xử phạt 06 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, 12 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Ngô Văn C, Nguyễn Khắc T đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối

hận về hành vi phạm tội của mình, do vậy, các bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo Nguyễn Khắc T có bố đẻ là ông Nguyễn Khắc Dược được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng ba và Huy chương chiến sỹ giải phóng, nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[9] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ngô Văn C có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là Phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Khắc T phạm tội rất nghiêm trọng chưa được xóa án tích theo bản án hình sự sơ thẩm số 46/2015/HS-ST ngày 14-7-2015, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, do vậy bị cáo Nguyễn Khắc T có 02 tình tiết tăng nặng là Phạm tội 02 lần trở lên và tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo Nguyễn Khắc T không có tài sản, thu nhập, không có tài sản đảm bảo thi hành án nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Bị cáo Ngô Văn C có tài sản, thu nhập và Cơ quan điều tra đã thu giữ số tiền 13.000.000 đồng của bị cáo Ngô Văn C khi bắt quả tang, bị cáo có khả năng thi hành án hình phạt bổ sung. Do vậy, có đủ căn cứ để áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền 10.000.000 đồng đối với bị cáo Ngô Văn C.

[11] Các biện pháp tư pháp: Cần truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền bán ma túy mà có là 2.200.000 đồng đối với bị cáo Ngô Văn C; bị cáo Nguyễn Khắc T đã bán ma túy cho bị cáo Ngô Văn C 02 lần được tổng số tiền là 26.500.000 đồng, đây là số tiền do phạm tội mà có nhưng bị cáo đã sử dụng hết, nên áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 cần truy thu số tiền này đối với bị cáo.

[12] Đối với người đàn ông tên D là người bán ma túy cho Nguyễn Khắc T. Cơ quan điều tra đã cho Nguyễn Khắc T xác định số điện thoại nhưng Nguyễn Khắc T không xác định được và không cung cấp thêm được thông tin gì về đối tượng, do đó sẽ tiếp tục điều tra xử lý sau khi có căn cứ.

[13] Đối với 02 người đàn ông nhận tiền và đưa ma túy cho Nguyễn Khắc T gần khu vực đầu cầu N thuộc xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang, do không có thông tin cụ thể nên không thể xác minh làm rõ.

[14] Đối với Tống Minh T mua ma túy với Ngô Văn C nhưng đã sử dụng hết, không xác định được khối lượng. Công an tỉnh Lạng Sơn đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Tống Minh T, nên không đề cập xử lý.

[15] Đối với Trần Văn P là người mua ma túy với Ngô Văn C. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh, nhưng hiện nay Trần Văn P không có mặt tại địa phương, nên chưa thể điều tra làm rõ.

[16] Đối với Phan Thị L, trước khi bị bắt quả tang Ngô Văn C có đến nhà Phan Thị L chơi, nhưng Ngô Văn C chỉ ngồi chơi uống nước, Phan Thị L không biết Ngô Văn C đem ma túy theo người, do vậy không đề cập xử lý.

[17] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định và những vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm chiếc khẩu trang màu xanh, túi xách giả da màu đen, 02 cân tiểu ly điện tử, 02 chiếc tất, túi nilon. Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước điện thoại di động Iphone màu xanh và Samsung màu đen thu giữ của bị cáo Ngô Văn C, do bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội. Trả lại cho bị cáo Ngô Văn C 01 Chứng minh nhân dân mang tên Ngô Văn C do không liên quan đến hành vi phạm tội. Đối với số tiền 13.000.000 đồng thu giữ của bị cáo Ngô Văn C không chứng minh được liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án. Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Captiva Chevrolet biển kiểm soát 21A-08xxx do không liên quan đến tội phạm nên đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn trả lại cho chị Dương Thu H là vợ của bị cáo Ngô Văn C trước khi vụ án được đưa ra xét xử nên Hội đồng xét xử không xem xét đề cập đến.

[18] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, của người bào chữa cho các bị cáo, ý kiến nào phù hợp với nhận định trên thì được Hội đồng xét xử chấp nhận, ý kiến nào không phù hợp với nhận định trên thì không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[19] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[20] Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 50, Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Ngô Văn C;

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 50; Điều 58, Điều 38, Điều 55, Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Khắc T;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106, khoản 1 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 129, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Ngô Văn C, Nguyễn Khắc T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Ngô Văn C 16 (mười sáu) năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt 07/01/2021.

Phạt bổ sung bị cáo Ngô Văn C 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), sung Ngân sách Nhà nước.

2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc T 17 (mười bảy) năm tù; tổng hợp hình phạt với Bản án số 32/2021/HS-ST ngày 15-4-2021 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xử phạt bị cáo 06 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, 12 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt 18 năm tù. Buộc bị cáo Nguyễn Khắc T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 30 (ba mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 01/02/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Khắc T.

3. Các biện pháp tư pháp:

Truy thu đối với bị cáo Ngô Văn C số tiền 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng), sung Ngân sách Nhà nước.

Truy thu đối với bị cáo Nguyễn Khắc T 26.500.000 đồng (hai mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng), sung ngân sách Nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng:

4. 1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) Phong bì có chữ ký của Ngô Văn C tại phần giáp lai (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 02 (hai) túi nilon (cũ) đựng tổng cộng 21,561 gam Methamphetamine; 01 (một) gói giấy đựng 0,065 gam phần còn lại của các viên nén màu xanh và các vỏ bao gói (cũ).

- 01 (một) phong bì ký hiệu "01" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) túi nilon (cũ) đựng 8,915 gam Methamphetamine; 01 (một) gói giấy đựng 0,068 gam phần còn lại của viên nén màu xanh.

- 01 (một) phong bì ký hiệu "02" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 02 (hai) túi nilon (cũ) đựng tổng cộng

18,043 gam Methamphetamine; 01 (một) gói giấy đựng 0,101 gam viên nén màu xanh.

- 01 (một) chiếc khẩu trang màu xanh kích thước 9,5 cm x 17,5 cm, cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) túi xách giả da màu đen kích thước 27cm x 27,5cm, cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) cân tiểu ly điện tử màu xám, mặt sau có in dòng chữ "Item No. Mini 2-200", cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) cân tiểu ly điện tử màu bạc, kích thước 02cm x 6,5cm x 12cm, cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc tất màu trắng.

- 01 (một) chiếc tất màu đen.

- 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước 4,5cm x 10cm bên trong có chứa 50 (năm mươi) túi nilon màu trắng kích thước 2,5cm x 02cm.

- 20 (hai mươi) túi nilon màu trắng kích thước 04cm x 6,5 cm.

4.2. Tịch thu hóa giá sung Ngân sách nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu xanh, số IMEI 353978100957786, bên trong lắp 01 (một) sim, điện thoại có số thuê bao 0983048936, điện thoại cũ đã qua sử dụng;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, số IMEI 1: 355629113140047/01, số IMEI 2: 355630113140045/01, bên trong lắp 01 (một) sim điện thoại có số thuê bao 0853210333, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

4.3. Trả bị cáo Ngô Văn C:

- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 1082020813 mang tên Ngô Văn C;

- Số tiền 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng) sau giám định, đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong của Công an thành phố Lạng Sơn, mặt trước ghi dòng chữ viết tay "Số tiền 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng) thu giữ của Ngô Văn C"; mặt sau có các chữ ký cùng họ tên của những người tham gia niêm phong gồm: Hoàng Doãn Chung, Ngô Văn C, Hứa Trung Tuân, Hoàng Trung Kiên, Phùng Anh Nguyên cùng 05 (năm) hình dấu tròn của Công an phường V, thành phố L. Tại phần giáp lai mới của phong bì có tên của giám định viên Nguyễn Xuân Đông, Nông Quang Phú và 02 (hai) hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Cục thi hành án Dân sự tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07-10-2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn và Cục thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn).

5. Về án phí: Các bị cáo Ngô Văn C, Nguyễn Khắc T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm, sung ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Trại tạm giam;
- Các bị cáo;
- Người TGGT khác;
- Lưu: VT, Tổ HCTP, Tòa HS, HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vi Đức Trí

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vi Thị Thùy

Vi Đức Trí